| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 7-THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 90/2026/QĐST-HNGĐ | *Thái Nguyên, ngày 12 tháng 10 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 123/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2026 giữa:

*Nguyên đơn: Chị **Hoàng Mùi P** sinh năm 1997; CCCD số: 004197008220; cấp ngày 06/11/2022; Địa chỉ: thôn V, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

*Bị đơn: Anh **Đặng Chàn V** sinh năm 1994; CCCD số: 004094009308; Địa chỉ: thôn V, xã P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Mùi P và anh Đặng Chàn V.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Hoàng Mùi P và bị đơn anh Đặng Chàn V thuận tình ly hôn.

*Về con chung: Giao con chung tên là Đặng Thị L sinh ngày 28/6/2016, con chung khỏe mạnh và phát triển bình thường cho chị Hoàng M Pham trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của con chung). Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Đặng Chàn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên là Đặng Thị L sinh ngày 28/6/2016 định kỳ mỗi tháng 1.000.000đ *(một triệu đồng),* thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày quyết định có

hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Việc thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí: Chị Hoàng Mùi P tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0000959, ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, chị Hoàng Mùi P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Đặng Chàn V phải chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí không có giá ngạch đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ để sung công quỹ Nhà nước.

"Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6,7 và 36 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự"

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự (02b);
- VKSND khu vực 7 (02b);
- Phòng THADS khu vực 7 - Thái Nguyên (01b);
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- UBND xã P, tỉnh Cao Bằng (Nơi ĐKKH 01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu Vp.

**THẨM PHÁN**

**Tạ Văn Tư**